

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG PHƯỚC HẢI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG PHƯỚC HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH MTV TM XD PHƯỚC HẢI

2. Mã số doanh nghiệp: 1900627839

3. Ngày thành lập: 22/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27A, Khóm 3, Phường 5, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

Điện thoại: 0907 882 125

Fax:

Email: huynhvannhi9999@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng, trang trí nội thất; mua bán các loại gỗ phục vụ công trình	4663
4.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
5.	Bán buôn tổng hợp	4690
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ và các sản phẩm khác bằng gỗ. - Bán buôn thiết bị điện gia dụng.	4649
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
11.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình cầu, đường bộ	4210
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, kỹ thuật dân dụng khác và thi công nạo vét lòng sông	4290

13.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê xà lan, xáng cạp	7730
15.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
16.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
17.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình	7110
23.	Quảng cáo	7310
24.	Vận tải bằng xe buýt	4920
25.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
26.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
27.	Bán buôn gạo	4631
28.	Bán buôn thực phẩm	4632
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
33.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
34.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động theo yêu cầu	7820
35.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu, nhờn	4661
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
41.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
42.	Thu gom rác thải độc hại	3812
43.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
46.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn dụng cụ bảo hộ lao động	4669
49.	Phá dỡ	4311
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
51.	Tái chế phế liệu	3830
52.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
53.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cửa nhôm, sắt các loại	2592
54.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
55.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
57.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
58.	Bán mô tô, xe máy	4541
59.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
61.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê xe cưới, xe ỉm, xe ben, xe tải, xe con. - Cho thuê xe khách các loại.	7710
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
63.	Xây dựng công trình công ích	4220
64.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
67.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
68.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: Phục vụ vệ sinh cơ quan xí nghiệp và hộ gia đình	8129
69.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
70.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
71.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
72.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
73.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

